

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 256/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Củ Chi, ngày 24 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Bùi Sơn Hà.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lua.

Ngày 24/8/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Hồ sơ thụ lý số 224/XLHC-ST ngày 08/7/2021 theo Quyết định mở phiên họp số 250/QĐ-TA ngày 18/8/2021 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Minh H , sinh ngày: 16/02/1988; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký thường trú: Ấp 7, xã T , huyện C , Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị X; ông H vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đoàn Thanh Vân – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi:* Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Nguyễn Minh H đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã , phường, thị trấn theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T , huyện C , Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 (ba) tháng kể từ ngày 18/01/2021 đến ngày 18/4/2021, ông H đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 598/GCN-UBND ngày 19/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T , huyện C . Ngày 28/5/2021, ông H tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã T , huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mời về Trụ sở Công an xã làm việc , kết hợp Trạm Y tế xã kiểm tra , xét nghiệm mẫu nước tiểu của ông H , kết quả xét nghiệm cho thấy mẫu thử nước tiểu của ông H dương tính (+) với chất ma túy tổng hợp (đá). Công an xã T , huyện C , Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông H .

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án nhân dân huyện C xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông H vào Cơ sở Cai nghiện ma túy P để cai nghiện bắt buộc. Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy B.

Ông Nguyễn Minh H vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Ông H có nhân thân xấu, đề nghị Tòa án nhân dân huyện C chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H với thời gian từ 21 (hai mươi một) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Việc thụ lý và mở phiên họp theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H, có nơi cư trú ổn định tại Ấp 7, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ông H có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 (ba) tháng, kể từ ngày 18/01/2021 đến ngày 18/4/2021, ông H đã chấp hành xong. Ngày 28/5/2021, ông H lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và còn thời hiệu theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hồ sơ xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện đầy đủ, đúng thủ tục theo quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013; Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016; Điều 8, 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông H đã ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ông H có nhân thân xấu, ngày 22/3/2012, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 43/HSST. Ngày 18/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 (hai mươi một) tháng. Nhằm đảm bảo cho ông H từ bỏ ma túy, ổn định về thể chất lẫn tinh thần cũng như đảm bảo trật tự công cộng và an toàn xã hội, xét thấy cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định đối với ông H.

Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện C và Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, 96, 103, 104, khoản 2 Điều 105, 108 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 19 và Điều 23, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 3, 4, 8, 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013, Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông Nguyễn Minh H.

Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy B là cơ sở tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho ông H trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày ông H bị tạm giữ đưa vào Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy B.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Nguyễn Minh H vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện C trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định (ngày 24/8/2021).

4. Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Trưởng Công an huyện Củ Chi;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C;
- Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy B;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy P;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Sơn Hà